CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

BẢNG KIỂM AN TOÀN THIẾT BỊ ĐIỆN RCD ≤ 30 mA, XE ĐẨY 5S & KHO TẠP VỤ

Quy chuẩn SAH-MAN-07 & SAH-RSK-10 · Đồng bộ **SOP-TVP-18**, **SOP-TVP-17**, **SOP-TVP-03** & **JC-TVP-04**

Mã biểu mẫu: BM-TVP-10
Phiên bản: v3.0 (19/11/2026)
Phụ trách: KTV / Tổ trưởng / QA
Lưu hồ sơ: 12 tháng tại tủ kho 5S

Công trình / Tủ kho	.....	**Ngày / Tuần kiểm tra**	Ngày ...../...../202... (Ca: .....)
Người kiểm / Tổ trưởng	.....	**Hạng Điểm & Cụm**	☐ Nhỏ ☐ Lớn | Cụm: .....

1. KIỂM TRA THIẾT BỊ ĐIỆN TRƯỚC CA (BẮT BUỘC BẤM NÚT TEST RCD ≤ 30 MA)

(Hỏng bất kỳ 1 điểm → Treo thẻ khóa đỏ ngay)

#	Thiết bị & Mã tài sản	Dây nguồn & Vỏ bọc	Phích 3 chấu tiếp địa	Nút TEST RCD ≤ 30 mA	HEPA H13 / Bánh / Cò	Kết luận & LOTO
1	**Máy hút bụi HEPA H13** Mã:	☐ Kín ☐ Hở	☐ Đủ ☐ Mất	☐ Nhảy ☐ Liệt	☐ Sạch ☐ Tắc	☐ Đạt ☐ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**
2	**Máy hút nước / Thổi sò** Mã:	☐ Kín ☐ Hở	☐ Đủ ☐ Mất	☐ Nhảy ☐ Liệt	☐ Kín ☐ Rò	☐ Đạt ☐ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**
3	**Máy chà sàn / Đánh bóng** Mã:	☐ Kín ☐ Hở	☐ Đủ ☐ Mất	☐ Nhảy ☐ Liệt	☐ Tốt ☐ Kẹt	☐ Đạt ☐ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**
4	**Ổ kéo dài & Bộ RCD rời** Mã:	☐ Kín ☐ Nối	☐ Đủ ☐ Mất	☐ Nhảy ☐ Liệt	☐ Khô ☐ Ẩm	☐ Đạt ☐ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**
5	**Thiết bị khác:** ..... Mã:	☐ Kín ☐ Hở	☐ Đủ ☐ Mất	☐ Nhảy ☐ Liệt	☐ Tốt ☐ Lỗi	☐ Đạt ☐ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**

2. TUẦN TRA KHO TẠP VỤ 5S, PCCC (SPRINKLER ≥ 45 CM), SPILL KIT & XE ĐẨY 5S

(✓ Đạt · ✗ Lỗi phải sửa ngay)

#	Hạng mục Tuần tra Kho & Xe đẩy 5S	Tiêu chuẩn Kiểm tra Thực địa Bắt buộc	Trạng thái	Ghi chú / Khắc phục
1	**Khoảng trống Sprinkler ≥ 45 cm**	Kệ kho, thùng hàng, cây lau cách đầu phun chữa cháy trần **Sprinkler ≥ 45 cm**; cửa kho khóa kín khi vắng, không chắn lối PCCC.	☐ Đạt ☐ Lỗi	
2	**Khay chống tràn can & SDS 16 mục**	Can hóa chất 5L đặt tầng đáy trong **khay chống tràn**; tách riêng Acid và Javen; đủ SDS 16 mục + chai rửa mắt tầm với ≤ 10 giây.	☐ Đạt ☐ Lỗi	
3	**Tem BM-TVP-03 đủ 6 trường**	Mọi bình xịt thứ cấp đủ nhãn **6 trường**, hạn ≤ 24 giờ, bọc băng keo chống thấm; tuyệt đối không đựng bằng chai nước suối.	☐ Đạt ☐ Lỗi	
4	**Xe đẩy 3 tầng tách rác/khăn/đồ sạch**	Tầng trên khăn gấp 8 mặt ▲●■◆ & bình nhãn quay phải; tầng giữa vật tư; tầng đáy 4 xô & chổi WC ▲ ĐỎ; sườn túi lưới/túi rác kín.	☐ Đạt ☐ Lỗi	
5	**Không để đồ ăn / chìa khóa trên xe**	**KHÔNG để đồ ăn, nước uống cá nhân, điện thoại hoặc chìa khóa/thẻ từ trên xe đẩy** (khóa đeo đai lưng đúng **BM-TVP-06**).	☐ Đạt ☐ Lỗi	
6	**Bộ Spill Kit sinh học nguyên niêm phong**	Đủ **NaOCl 1.000–5.000 ppm**, 2 lớp găng, bột thấm, túi vàng lây nhiễm, kẹp gắp mảnh vỡ, nguyên tem niêm phong & còn HSD.	☐ Đạt ☐ Lỗi	
7	**Thẻ "Một vật – Một thẻ" & Khu Đỏ LOTO**	Máy kê pallet khô gắn thẻ hướng ra ngoài; đổi cũ lấy mới ở ngưỡng mòn 50%; máy hỏng treo thẻ đỏ cách ly tại Khu Đỏ.	☐ Đạt ☐ Lỗi	

QUYỀN DỪNG VIỆC AN TOÀN & KHÓA LOTO BẮT BUỘC: (1) **CẤM dùng mu bàn tay hay ngón tay chạm vỏ tủ điện thử rò rỉ**; không cắm máy công suất vào **ổ cắm đỏ UPS**; (2) Thấy dây hở lõi, phích gãy chấu tiếp địa hoặc bấm nút **TEST RCD ≤ 30 mA** không nhảy → **DỪNG SỬ DỤNG NGAY**, treo thẻ **HỎNG · CẤM SỬ DỤNG LOTO**, đưa về Khu Đỏ và gọi Hotline **0905 751 566** / M&E.

KTV / NHÂN VIÊN CA (Kiểm trước ca)	TỔ TRƯỞNG (Tuần tra kho & xe đẩy 5S)	QA / HSE (Kiểm tra chéo & Duyệt LOTO)
Xác nhận đã bấm TEST RCD ≤ 30 mA và kiểm dây, phích, bộ lọc HEPA H13. Giờ kiểm: .....:..... | Họ tên & Chữ ký:	Xác nhận kho thông thoáng (Sprinkler ≥ 45 cm), xe đẩy 5S & Spill Kit đủ. Ngày ...../...../202... | Họ tên & Chữ ký:	Kiểm chéo ngẫu nhiên an toàn điện, khay tràn, tem 6 trường & Khu Đỏ. Kết quả: ☐ Đạt ☐ Khóa LOTO | Họ tên & Chữ ký: